

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH THỪA THIÊN H**

Bản án số: 119/2019/HS- ST

Ngày: 14- 6- 2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH THỪA THIÊN H.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Lê Tuyết Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Quang Vũ;
2. Bà Hồ Thị Phi Phương;

Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Huyền Trang- Thư ký Toà án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Trần Quân- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 97/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2019/QĐXXST- HS ngày 30/5/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Văn C (tên gọi khác: Bảo khòm, Cu ộp); sinh ngày 13/5/1995 tại tỉnh Thừa Thiên H; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: 1/5 Kiệt 4 Nguyễn Cư Tr, phường Thuận H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Dương Văn S, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Kim M; sinh năm 1971; Gia đình có 03 anh chị em bị cáo là con thứ 3; Chưa có vợ con. Tiền án: có 04 tiền án; tiền sự: không; Nhân thân: Sinh ra và lớn lên ở với gia đình, học văn hóa lớp 5/12 nghỉ học ở nhà.

Ngày 10/01/2014 bị Công an phường An C, thành phố H xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “ Trộm cắp tài sản”. Ngày 22/4/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 03 tháng 12 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại bản án số 115/2014/HSST. Ngày 19/6/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại bản án số 148/2014/HSST. Ngày

16/12/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại bản án số 271/2015/HSST. Ngày 30/11/2016, tại bản án hình sự sơ thẩm số 256/2016/HSST bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết “ Tái phạm nguy hiểm”. Ngày 29/7/2018 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/3/2019 cho đến nay; “ có mặt”.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị Phương Th, sinh năm 1984; Nơi cư trú: 35 Kiệt 99 Đặng Huy Tr, phường Phước V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H, “vắng mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Phạm Văn Ng, sinh năm 1980; Nơi cư trú: 35 Kiệt 99 Đặng Huy Tr, phường Phước V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H, “vắng mặt”.

-Người làm chứng:

Bà Nguyễn Thị Kim M, sinh năm 1971; Nơi cư trú: 3/30 Kiệt 119 Đặng Huy Tr, phường Phước V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H; “ có mặt”.

Ông Hoàng Châu Th, sinh năm 1956; Nơi cư trú: 33/99 Đặng Huy Tr, phường Phước V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H; “ vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 18/12/2018, Dương Văn C đi bộ về nhà mẹ của mình là bà Nguyễn Thị Kim M tại 3/30 Kiệt 119 Đặng Huy Tr, phường Phước V, thành phố H . Khi đi ngang qua nhà chị Nguyễn Thị Phương Th tại địa chỉ số 35 Kiệt 99 Đặng Huy Tr, phường Phước V, thành phố H thấy trước hiên nhà có dựng một xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 75H4-1424 không có người trông giữ, nên C nảy sinh ý định chiếm đoạt để làm phương tiện đi lại. C tìm nhặt một chìa khóa rồi đi vào lén lút dắt trộm xe, mở khóa điện nổ máy tẩu thoát. Tối cùng ngày C dùng xe mô tô trộm cắp chở bạn gái tên L (không rõ lai lịch) về biển Thuận A chơi. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày chị Th phát hiện tài sản bị mất nên trình báo Công an phường Phước V.

Sáng ngày 19/12/2018 C chạy xe lên thành phố H. Do xe hết xăng nên C để tại xóm Ngõ Vắng đường Trần Hưng Đ, phường Phú H, thành phố H đi bộ về nhà mẹ mình thì được bà M cho biết Công an phường Phước V đang truy tìm xe chị Th bị mất trộm. Nghe vậy, C lo sợ nên đã tự nguyện đưa xe mô tô biển số 75H4-1424 đến trả lại cho chồng chị Th là anh Phạm Văn Ng.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave màu xanh, biển số 75H4-1424, số máy HC09E- 0059715, số khung HC090X3Y-059687.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 64/KL- HĐĐG ngày 10/01/2019 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố H xác định: Tại thời điểm bị chiếm đoạt xe mô tô hiệu Honda Wave màu xanh, biển số 75H4-1424 có giá trị 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

*Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô hiệu Honda Wave màu xanh, biển số 75H4-1424 cho chị Nguyễn Thị Phương Th. Chị Th nhận lại tài sản không có yêu cầu gì.

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Dương Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 106/CT- VKS ngày 03 tháng 5 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố Dương Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Tuyên bố bị cáo Dương Văn C phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

-Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Dương Văn C mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/3/2019.

- Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Phương Th, đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì nên không xem xét.

-Về án phí: Bị cáo C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 18/12/2018 tại số nhà 35 Kiệt 99 đường Đặng Huy T, phường Phước V, thành phố H, Dương Văn C đã lén lút trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thị Phương Th một xe mô tô hiệu Honda Wave màu xanh, biển số 75H4- 1424 có giá trị 3.000.000 đồng, dùng làm phương tiện đi lại. Tại bản án số 256/2016/HSST ngày 30/11/2016 bị cáo C đã phạm vào tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” chưa xóa án tích nay bị cáo C lại tiếp tục phạm tội do cố ý. Hành vi nêu trên của bị cáo Dương Văn C đã phạm vào tội “ Trộm cắp tài sản ” với tình tiết định khung là “Tái phạm nguy hiểm” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy

tổ bị cáo Dương Văn C tại bản Cáo trạng số 106 /CT- VKS ngày 03 tháng 5 năm 2019 là có căn cứ pháp luật.

[2] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Dương Văn C là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do muốn có phương tiện đi lại nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự địa phương nên cần phải xử lý nghiêm để có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân bị cáo: Bị cáo C nhân thân xấu, có 04 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng bị cáo không chịu rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội. Chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo C không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Bị cáo C được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tự nguyện khắc phục hậu quả, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, thành khẩn khai báo, được quy định tại các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô hiệu Honda Wave màu xanh, biển số 75H4-1424 cho chị Nguyễn Thị Phương Th. Chị Th nhận lại tài sản không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra và bản cáo trạng nên các hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo Dương Văn C (Bảo khòm, Cu ộc) phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn C 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam 12/3/2019.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326 /2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Dương Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm .

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT H;
- VKSND TP H;
- Công an TP H;
- Sở tư pháp;
- Phòng PV 27 Công an TT-H;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

Nguyễn Lê Tuyết Linh